

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG

-----□□□□-----

Tiểu luận

**Xử lý tình huống vi phạm hành chính
trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn
hóa và ngành nghề có ảnh hưởng, liên
quan đến môi trường văn hóa trên địa
bàn thành phố Biên Hòa**

Tiểu luận cuối khóa:

Đề tài: "Xử lý tình huống vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa và ngành nghề có ảnh hưởng, liên quan đến môi trường văn hoá" trên địa bàn thành phố Biên Hoà.

A. MỞ ĐẦU:

Thành phố Biên Hoà là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa phát triển với nhịp độ tăng trưởng cao, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo xu hướng công nghiệp - thương mại - dịch vụ, tương xứng với trung tâm công nghiệp quan trọng không chỉ của tỉnh Đồng Nai mà còn của cả nước và từng bước hội nhập vào nền kinh tế khu vực ASEAN và toàn cầu. Với xu thế phát triển đó, nhu cầu phát triển nhanh về các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh là điều tất yếu khách quan.

Quan điểm tư tưởng chỉ đạo của Đảng trong phát triển văn hóa nêu: phát triển xã hội hóa hoạt động văn hóa cần phải chú trọng chống thương mại hóa trong kinh doanh. Thực hiện chủ trương xã hội hóa theo Nghị quyết 90/CP ngày 21/8/1997 và Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, giáo dục và đào tạo, y tế, thể dục thể thao của Chính phủ. Thời gian qua, thành phố Biên Hoà đã có bước phát triển rõ rệt của khu vực ngoài công lập; bước đầu huy động được tiềm năng và nguồn lực xã hội; mở rộng quy mô, đa dạng hóa các loại hình văn hóa. Song song đó, các loại hình kinh doanh dịch vụ văn hóa và ngành nghề nhạy cảm khác cũng nhanh chóng phát triển như: nhà hàng karaoke, vũ trường, quán bar bia rượu, café, hót tóc thanh nữ, massa xông hơi, xoa bóp.

Cùng với quá trình hội nhập, một bộ phận các chủ kinh doanh vì "hám lợi" đã cạnh tranh không lành mạnh, hoạt động biến dạng dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội xuất hiện trong kinh doanh đã làm ảnh hưởng xấu đến tư tưởng, đạo đức, lối sống và thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam, gây nhiều dư luận xã hội và làm đau đầu các cơ quan quản lý trên lĩnh vực hoạt động này.

Trước "báo động" thực trạng hoạt động dịch vụ văn hóa và ngành nghề nhạy cảm luôn diễn biến phức tạp. Tôi quan tâm và chọn: ***"Tình huống xử lý, kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ văn hóa và ngành nghề có liên quan, ảnh hưởng đến môi trường văn***

hóa” trên địa bàn thành phố Biên Hòa để làm đề tài cuối khóa “Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước - chuyên viên khoá 2 năm 2008.

B. NỘI DUNG:

I. Mô tả tình huống:

Ông Hoàng Văn Đ... đăng ký thường trú tại thôn ... ấp, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Năm 2007 Ông Đ... vào thành phố Biên Hòa để làm ăn sinh sống. Ông thuê nhà để tạm trú và thành lập DNTN tại địa chỉ:, khu phố.... phường Bửu Long, thành phố Biên Hoà với ngành nghề: Massa, xông hơi, xoa bóp.

Để tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh, tháng 2/2008, Ông Đ... thuê thêm căn nhà do bà Lê Thị M... làm chủ tại địa chỉ: tổ 3 khu phố 11 phường Tân Phong thành phố Biên Hoà để thành lập chi nhánh tại đây.

Sau khi tiến hành thủ tục, Ông Đ... đã được Sở kế hoạch - Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp giấy phép thành lập chi nhánh DNTN số:, cấp ngày 14/3/2008, mang tên “HP” cũng với ngành nghề kinh doanh: massa, xông hơi, xoa bóp.

Trong quá trình hoạt động kinh doanh chi nhánh DNTN "HP" thường dễ xảy ra tình trạng mất an ninh trật tự, gây nhiều bức xúc cho người dân chung quanh. Ngày 10/8/2008, nhân dân khu phố ... phường Tân Phong có đơn khiếu nại phản ánh về những biểu hiện thiếu lành mạnh tại cơ sở này như: nhân viên nữ mặc trang phục hở hang chèo kéo khách nam trước cơ sở gây phản cảm; thường xuyên hoạt động quá giờ quy định (sau 24h), mất an ninh trật tự ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân chung quanh và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tại khu dân cư.

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Biên Hòa, Đội kiểm tra liên ngành đã triển khai kế hoạch, tiến hành khảo sát, nắm bắt địa bàn. Xác định nội dung đơn khiếu nại, tố cáo là có cơ sở. Vào lúc 22h00, ngày 15/8/2008, Đội kiểm tra liên ngành thành phố Biên Hòa phối hợp Tổ kiểm tra liên

ngành phường Tân Phong tiến hành tổ chức kiểm tra tại đây. Qua kiểm tra đã phát hiện nhiều sai phạm và tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với cơ sở này.

II. Mục tiêu xử lý tình huống:

Trước thực trạng hoạt động massa, xông hơi, xoa bóp trên địa bàn thành phố Biên Hòa đang diễn biến phức tạp và hoạt động len lỏi trong khu dân cư. Do đó cần xác định mục tiêu như sau:

1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

Nhằm lập lại trật tự kỷ cương trên lĩnh vực hoạt động văn hóa và ngành nghề nhạy cảm, ngăn ngừa những biến tướng trá hình trong kinh doanh. Đề ra những giải pháp vừa mang tính giáo dục, thuyết phục vừa kiên quyết rắn đe giúp chủ kinh doanh nhận thức, hiểu biết và chấp hành đúng chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước.

2. Đối với chính quyền địa phương:

Tăng cường hơn nữa trách nhiệm vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đối với Cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác quản lý, kiểm tra trên địa bàn mình quản lý.

Từ nội dung đơn phản ánh của nhân dân, cần tiếp tục tuyên truyền, vận động quần chúng tích cực tham gia đấu tranh, tố giác bài trừ các tệ nạn xã hội trên địa bàn dân cư gắn liền với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

3. Đối với chủ doanh nghiệp:

Nâng cao ý thức của chủ doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định pháp luật. Trong tổ chức kinh doanh cần thể hiện trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, không vì lợi nhuận trước mắt đưa hoạt động trá hình vào kinh doanh, làm ảnh hưởng đến đạo đức lối sống và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn kinh doanh.

III. Phân tích nguyên nhân và hậu quả:

1. Nguyên nhân:

1.1. Đối với cơ quan quản lý nhà nước:

Công tác quản lý nhà nước còn buông lỏng, thiếu sự đồng bộ, chồng chéo và thậm chí còn vô hiệu hóa lẫn nhau. Ngành này đình chỉ, thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh thì ngành khác lại cấp.

Công tác thanh tra, xử lý tệ nạn xã hội của cơ quan chức năng có nơi, có lúc chưa kiên quyết, triệt để, đôi lúc còn "nhẹ tay", nên các chủ doanh nghiệp "ý lại" vẫn ngang nhiên hoạt động và bất chấp dư luận xã hội.

1.2. Đối với chính quyền địa phương:

Công tác quản lý kiểm tra, nắm bắt địa bàn của Công an khu vực và Tổ kiểm tra liên ngành thiếu sâu sát, chưa hướng dẫn kịp thời để chủ doanh nghiệp nhận thức trách nhiệm của mình trong quá trình tổ chức kinh doanh.

Khi nhận được ý kiến phản ánh của người dân Chính quyền địa phương còn nể nang, chưa kiên quyết trong xử lý, để tình trạng kinh doanh gây mất an ninh trật tự kéo dài.

1.3. Đối với chủ doanh nghiệp:

Ngành nghề đăng ký kinh doanh Massage, xông hơi, xoa bóp được quy định trong danh mục ngành nghề kinh doanh cần có chứng chỉ hành nghề do ngành y tế thẩm định. Tuy nhiên, sau khi được Sở KH-ĐT cấp giấy phép kinh doanh, Ông Đ... đã không tiến hành thủ tục đăng ký hành nghề theo quy định; sử dụng nhân viên chưa có giấy chứng nhận, chứng chỉ chuyên môn kỹ thuật ngành xông hơi, xoa bóp; không đặt chuông cấp cứu từ phòng xông hơi thuốc. Ngoài ra, doanh nghiệp còn mắc nhiều sai phạm khác về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội như: không thực hiện bản cam kết an ninh và trật tự với cơ quan Công an; không trang bị lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy; không ký kết hợp đồng lao động với nhân viên làm việc tại cơ sở kinh doanh.

Với những sai phạm trên Doanh nghiệp không thể đổ lỗi là không biết các quy định bắt buộc này.

2. Hậu quả:

2.1. Về phương diện đời sống tinh thần xã hội:

Đất nước ta đang vận hành theo cơ chế thị trường và đang trên tiến trình hội nhập quốc tế. Sự xâm nhập văn hóa từ bên ngoài, lối sống thực dụng, văn hóa lai căng nhanh chóng du nhập vào nước ta. Một bộ phận chủ cơ sở hám lợi, dùng nhiều phương thức “tiếp viên nữ” nên dễ biến tướng thành tệ nạn xã hội (mại dâm) làm ảnh hưởng đến môi trường văn hóa và đời sống sinh hoạt cộng đồng, gây nhiều lo ngại và bức xúc đối với người dân.

Đối với doanh nghiệp “HP”, mặc dù trong quá trình kiểm tra chưa phát hiện và bắt quả tang những vi phạm về tệ nạn xã hội. Tuy nhiên massa, xông hơi, xoa bóp là loại hình kinh doanh nhạy cảm dễ dẫn đến tệ nạn xã hội. Do vậy, chính quyền địa phương hơn ai hết cần theo dõi và nắm chắc tình hình hoạt động để kịp thời uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục của người Việt Nam.

2.2. Về y tế và sức khỏe:

Việc không chấp hành các quy định về lĩnh vực y tế như: sử dụng nhân viên chưa có giấy chứng nhận, chứng chỉ chuyên môn kỹ thuật ngành xông hơi, xoa bóp; không đặt chuông cấp cứu từ phòng xông hơi thuốc, điều này có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, thậm chí cảnh báo nguy cơ “chết người” có thể xảy ra mà báo chí đã lên tiếng phản ánh.

2.3. Về lĩnh vực thương mại dịch vụ:

Theo thống kê trên địa bàn thành phố Biên Hòa có gần 100 cơ sở kinh doanh massa, xông hơi, xoa bóp, thì đã có tới 80% trong số này vi phạm giấy phép kinh doanh. Việc cấp giấy phép đăng ký kinh doanh tràn lan, cầm xong rồi lại cấp phép, thiếu sự phối hợp đồng bộ từ các ngành. Theo quy định không có giấy chứng nhận hành nghề có nghĩa là không đủ điều kiện kinh doanh thì giấy phép kinh doanh cũng không sử dụng được. Doanh nghiệp "HP" mặc dù chưa có giấy phép hành nghề mà vẫn tổ chức hoạt động kinh doanh là trái quy định.

2.4. Về lĩnh vực an ninh trật tự:

Điều kiện quy định ngành nghề kinh doanh đặc biệt, khi sử dụng nhân viên phục vụ phải ký kết hợp đồng lao động. Trong khi kiểm tra hành chính, Đội KTLN ghi nhận có 01 nhân viên không ký kết hợp đồng lao động và nhân viên này chưa đủ 18 tuổi, như vậy doanh nghiệp đã vi phạm Nghị định số 45/2005/NĐ-CP.

Một trong những điều kiện kinh doanh ngành nghề đặc biệt cần thiết là phòng cháy, chữa cháy. Đây là vấn đề ảnh hưởng trực tiếp tới tính mạng con người. Thực tế, doanh nghiệp đã không chấp hành lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy tại cơ sở, cố tình thiết kế phòng ốc, lối đi, cầu thang ngoằn ngoèo để đối phó và làm chậm bước đoàn kiểm tra cũng có nghĩa là tiềm ẩn nguy cơ chết người khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, vi phạm Nghị định số 123/2005/NĐ-CP.

Qua kiểm tra còn nhận thấy doanh nghiệp có biểu hiện sử dụng tiếp viên nữ phục vụ khách (tuy chưa bắt quả tang)... như vậy nguy cơ về tệ nạn xã hội là khó tránh khỏi nếu cơ quan quản lý và chính quyền địa phương buông lỏng quản lý.

IV. Phân tích lựa chọn phương án giải quyết:

Sau khi kiểm tra và ghi nhận lỗi vi phạm tại cơ sở, căn cứ theo các văn bản quy phạm pháp luật được quy định từng lĩnh vực ngành nghề. Đội KTLN xây dựng 3 phương án như sau:

Phương án 1: (Phương án lựa chọn trong xử lý tình huống)

Ngày 20/8/2008, Đội kiểm tra đã mời chủ cơ sở làm việc. Xét thấy Doanh nghiệp "HP" vi phạm hành chính lần đầu, chưa vi phạm về tệ nạn xã hội và ảnh hưởng về sức khỏe. Đội kiểm tra xử lý hình chế tài theo mức bình quân (Lấy mức phạt cao nhất cộng mức thấp nhất chia đôi)

Phương án 2: (Hình thức xử phạt tăng nặng)

Doanh nghiệp tái phạm nhiều lần, có hành vi trốn tránh hoặc không hợp tác với cơ quan chức năng. Lỗi vi phạm liên quan đến tệ nạn xã hội, ảnh

2.4. Về lĩnh vực an ninh trật tự:

Điều kiện quy định ngành nghề kinh doanh đặc biệt, khi sử dụng nhân viên phục vụ phải ký kết hợp đồng lao động. Trong khi kiểm tra hành chính, Đội KTLN ghi nhận có 01 nhân viên không ký kết hợp đồng lao động và nhân viên này chưa đủ 18 tuổi, như vậy doanh nghiệp đã vi phạm Nghị định số 45/2005/NĐ-CP.

Một trong những điều kiện kinh doanh ngành nghề đặc biệt cần thiết là phòng cháy, chữa cháy. Đây là vấn đề ảnh hưởng trực tiếp tới tính mạng con người. Thực tế, doanh nghiệp đã không chấp hành lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy tại cơ sở, cố tình thiết kế phòng ốc, lối đi, cầu thang ngoằn ngoèo để đối phó và làm chậm bước đoàn kiểm tra cũng có nghĩa là tiềm ẩn nguy cơ chết người khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, vi phạm Nghị định số 123/2005/NĐ-CP.

Qua kiểm tra còn nhận thấy doanh nghiệp có biểu hiện sử dụng tiếp viên nữ phục vụ khách (tuy chưa bắt quả tang)... như vậy nguy cơ về tệ nạn xã hội là khó tránh khỏi nếu cơ quan quản lý và chính quyền địa phương buông lỏng quản lý.

IV. Phân tích lựa chọn phương án giải quyết:

Sau khi kiểm tra và ghi nhận lỗi vi phạm tại cơ sở, căn cứ theo các văn bản quy phạm pháp luật được quy định từng lĩnh vực ngành nghề. Đội KTLN xây dựng 3 phương án như sau:

Phương án 1: (Phương án lựa chọn trong xử lý tình huống)

Ngày 20/8/2008, Đội kiểm tra đã mời chủ cơ sở làm việc. Xét thấy Doanh nghiệp "HP" vi phạm hành chính lần đầu, chưa vi phạm về tệ nạn xã hội và ảnh hưởng về sức khỏe. Đội kiểm tra xử lý hình chế tài theo mức bình quân (Lấy mức phạt cao nhất cộng mức thấp nhất chia đôi)

Phương án 2: (Hình thức xử phạt tăng nặng)

Doanh nghiệp tái phạm nhiều lần, có hành vi trốn tránh hoặc không hợp tác với cơ quan chức năng. Lỗi vi phạm liên quan đến tệ nạn xã hội, ảnh

hưởng đến đời sống tinh thần và sức khỏe, thì phương án lựa chọn sẽ xử phạt theo mức phạt cao nhất và có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu gây chết người.

Phương án 3: (Hình thức xử phạt giảm nhẹ)

Nếu xét thấy cơ sở vi phạm lần đầu, ít lỗi vi phạm không liên quan đến tệ nạn xã hội nghiêm trọng, không để hậu quả về sức khỏe. Sẽ xử lý bằng hình thức chế tài mức phạt thấp nhất.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN:

1. Các bước thực hiện:

Bước 1: Lập biên bản vi phạm hành chính đối với chi nhánh DNTD "HP".

Bước 2: Mời chủ doanh nghiệp đến văn phòng Đội kiểm tra liên ngành làm việc để xác định lỗi vi phạm, lắng nghe cơ sở trình bày ý kiến và bổ sung giấy tờ liên quan (nếu có).

Bước 3: Lập báo cáo đề xuất UBND thành phố Biên Hòa ra quyết định xử phạt.

Bước 4: Căn cứ vào đề xuất của Đội kiểm tra liên ngành, UBND thành phố Biên Hòa ban hành quyết định xử phạt hành chính.

Bước 5: Triển khai quyết định xử phạt hành chính, phối hợp với Chính quyền địa phương theo dõi quá trình chấp hành quyết định của đương sự.

2. Kết quả giải quyết:

UBND thành phố Biên Hòa ra quyết định xử phạt chi nhánh DNTN "HP" do Ông Hoàng Văn Đ... làm chủ như sau:

- Phạt tiền 750.000đ đối với hành vi vi phạm không đặt chuông cấp cứu từ phòng xông hơi thuốc, vi phạm vào điều 30 khoản 2 điểm b Nghị định số 45/2005/NĐ-CP ngày 06/4/2005 của Chính phủ, về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế;

Ngoài hình thức xử phạt chế tài nêu trên, cơ quan kiểm tra còn đề nghị chủ Doanh nghiệp chấp hành thực hiện đúng các thủ tục giấy phép về ngành nghề kinh doanh đặc biệt (giấy chứng nhận đăng ký hành nghề, giấy chứng nhận về an ninh trật tự, an toàn xã hội và phòng cháy chữa cháy) trong thời gian chậm nhất 30 ngày; Công an, Tổ kiểm tra liên ngành là cơ quan có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở doanh nghiệp chấp hành.

3. Những thuận lợi và khó khăn:

3.1. Thuận lợi:

Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng vai trò văn hóa trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, ban hành những chính sách chiến lược phát triển văn hóa bền vững gắn với công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa, được thể hiện một cách cụ thể, rõ ràng trong những văn bản pháp luật theo trình tự thời gian, phù hợp công cuộc đổi mới đất nước.

Ý thức trách nhiệm của người dân đóng vai trò tích cực và không thể thiếu trong việc ngăn ngừa, phòng chống tệ nạn xã hội. Do vậy, cần nêu gương điển hình và kịp thời khen thưởng những tổ chức, cá nhân tích cực tham gia trong phong trào giữ gìn trật tự, an ninh khu phố.

3.2. Khó khăn:

Các quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực kinh doanh, cụ thể loại hình massa, xông hơi, xoa bóp... chỉ có hình thức xử phạt chế tài, luật chưa có quy định về hình thức xử phạt bổ sung như: đình chỉ hoạt động hoặc tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh. Điều này cho thấy văn bản luật chưa đủ mạnh, chưa thể hiện tính nghiêm khắc; mức xử phạt chưa đủ tính răn đe nên vi phạm vẫn tiếp tục gia tăng, có nhiều cơ sở chịu chấp nhận nộp phạt và tiếp tục vi phạm vì “món hời” lợi nhuận khá cao. Hầu như việc xử lý vi phạm mới chỉ dừng lại ở mức “hình thức”, phạt rồi lại cho phép hoạt động hoặc chỉ tiến hành theo phong trào kiểu “bắt cóc bỏ dĩa”, “đá ném ao bèo” đã dẫn đến tình trạng coi thường pháp luật.

Rõ ràng là với những điều khoản không thống nhất, không cụ thể như vậy đã tạo ra những bất cập và kẽ hở của luật, để cho một số những cán bộ công chức thừa hành lợi dụng để tham nhũng “làm luật” dẫn đến vô hiệu hóa pháp luật. Từ đó, đặt ra cho các nhà quản lý vấn đề về phẩm chất tư cách đạo đức nói chung, đạo đức nghề nghiệp nói riêng của đội ngũ những người làm công tác quản lý kiểm tra.

C. KẾT LUẬN:

Quản lý nhà nước về văn hóa là quản lý bằng chính sách và pháp luật gắn chặt với công tác giáo dục tư tưởng và vận động, tuyên truyền kết hợp với quản lý nhà nước về kinh tế. Tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực dịch vụ văn hóa nhằm xây dựng và giữ gìn một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, làm cho văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội.

Trong xu thế đất nước hội nhập, sự lựa chọn phát triển nền văn hóa gắn với tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại là con đường đúng đắn để bảo độc lập và chủ quyền đất nước. Những thế lực thù địch đang phá hoại đất nước ta bằng con đường “diễn biến hòa bình”, đưa văn hoá độc hại cùng với lối sống sa đọa, làm băng hoại những giá trị đạo đức. Chính vì vậy quản lý văn hóa là nhiệm vụ quan trọng không chỉ của riêng ngành văn hóa mà còn là của toàn đảng, toàn dân, của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

Kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý:

Rà soát lại hệ thống các văn bản pháp luật liên quan để kịp thời sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh hoàn thiện phù hợp với tình hình mới. Trong các điều khoản về xử phạt vi phạm hành chính cần tính đến các mức phạt đủ sức răn đe, tránh việc tái vi phạm của các cơ sở dịch vụ văn hóa.

Tổ chức và sắp xếp lại bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước, có cơ chế, chính sách thu hút những cán bộ có tài, có tâm, có tầm. Kien toan doi ngu

2.4. Về lĩnh vực an ninh trật tự:

Điều kiện quy định ngành nghề kinh doanh đặc biệt, khi sử dụng nhân viên phục vụ phải ký kết hợp đồng lao động. Trong khi kiểm tra hành chính, Đội KTLN ghi nhận có 01 nhân viên không ký kết hợp đồng lao động và nhân viên này chưa đủ 18 tuổi, như vậy doanh nghiệp đã vi phạm Nghị định số 45/2005/NĐ-CP.

Một trong những điều kiện kinh doanh ngành nghề đặc biệt cần thiết là phòng cháy, chữa cháy. Đây là vấn đề ảnh hưởng trực tiếp tới tính mạng con người. Thực tế, doanh nghiệp đã không chấp hành lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy tại cơ sở, cố tình thiết kế phòng ốc, lối đi, cầu thang ngoằn ngoèo để đối phó và làm chậm bước đoàn kiểm tra cũng có nghĩa là tiềm ẩn nguy cơ chết người khi có sự cố cháy, nổ xảy ra, vi phạm Nghị định số 123/2005/NĐ-CP.

Qua kiểm tra còn nhận thấy doanh nghiệp có biểu hiện sử dụng tiếp viên nữ phục vụ khách (tuy chưa bắt quả tang)... như vậy nguy cơ về tệ nạn xã hội là khó tránh khỏi nếu cơ quan quản lý và chính quyền địa phương buông lỏng quản lý.

IV. Phân tích lựa chọn phương án giải quyết:

Sau khi kiểm tra và ghi nhận lỗi vi phạm tại cơ sở, căn cứ theo các văn bản quy phạm pháp luật được quy định từng lĩnh vực ngành nghề. Đội KTLN xây dựng 3 phương án như sau:

Phương án 1: (Phương án lựa chọn trong xử lý tình huống)

Ngày 20/8/2008, Đội kiểm tra đã mời chủ cơ sở làm việc. Xét thấy Doanh nghiệp "HP" vi phạm hành chính lần đầu, chưa vi phạm về tệ nạn xã hội và ảnh hưởng về sức khỏe. Đội kiểm tra xử lý hình chế tài theo mức bình quân (Lấy mức phạt cao nhất cộng mức thấp nhất chia đôi)

Phương án 2: (Hình thức xử phạt tăng nặng)

Doanh nghiệp tái phạm nhiều lần, có hành vi trốn tránh hoặc không hợp tác với cơ quan chức năng. Lỗi vi phạm liên quan đến tệ nạn xã hội, ảnh

hưởng đến đời sống tinh thần và sức khỏe, thì phương án lựa chọn sẽ xử phạt theo mức phạt cao nhất và có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu gây chết người.

Phương án 3: (Hình thức xử phạt giảm nhẹ)

Nếu xét thấy cơ sở vi phạm lần đầu, ít lỗi vi phạm không liên quan đến tệ nạn xã hội nghiêm trọng, không để hậu quả về sức khỏe. Sẽ xử lý bằng hình thức chế tài mức phạt thấp nhất.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN:

1. Các bước thực hiện:

Bước 1: Lập biên bản vi phạm hành chính đối với chi nhánh DNTD "HP".

Bước 2: Mời chủ doanh nghiệp đến văn phòng Đội kiểm tra liên ngành làm việc để xác định lỗi vi phạm, lắng nghe cơ sở trình bày ý kiến và bổ sung giấy tờ liên quan (nếu có).

Bước 3: Lập báo cáo đề xuất UBND thành phố Biên Hòa ra quyết định xử phạt.

Bước 4: Căn cứ vào đề xuất của Đội kiểm tra liên ngành, UBND thành phố Biên Hòa ban hành quyết định xử phạt hành chính.

Bước 5: Triển khai quyết định xử phạt hành chính, phối hợp với Chính quyền địa phương theo dõi quá trình chấp hành quyết định của đương sự.

2. Kết quả giải quyết:

UBND thành phố Biên Hòa ra quyết định xử phạt chi nhánh DNTN "HP" do Ông Hoàng Văn Đ... làm chủ như sau:

- Phạt tiền 750.000đ đối với hành vi vi phạm không đặt chuông cấp cứu từ phòng xông hơi thuốc, vi phạm vào điều 30 khoản 2 điểm b Nghị định số 45/2005/NĐ-CP ngày 06/4/2005 của Chính phủ, về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế;

- Phạt tiền 400.000đ đối với hành vi vi phạm nhân viên phục vụ xoa bóp không đeo bảng tên theo quy định, vi phạm vào điều 30 khoản 2 điểm b Nghị định số 45/2005/NĐ-CP ngày 06/4/2005 của Chính phủ, về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế;

- Phạt tiền 3.500.000đ đối với hành vi vi phạm sử dụng tiếp viên làm việc tại cơ sở không ký kết hợp đồng lao động, vi phạm điều 30 khoản 1 điểm b Nghị định số 45/2005/NĐ-CP ngày 06/4/2005 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Y tế;

- Phạt tiền 10.000.000đ đối với hành vi vi phạm không có bản cam kết thực hiện các điều kiện về an ninh trật tự với cơ quan công an, vi phạm điều 14 khoản 3 điểm b Nghị định số 150/2005/NĐ-CP ngày 12/12/2005 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội;

- Phạt tiền 2.000.000đ đối với hành vi vi phạm không thực hiện các quy định khác có liên quan khi kinh doanh dịch vụ có điều kiện (đặt hệ thống đèn báo động), vi phạm điều 21 khoản 3 điểm b Nghị định số 06/2008/NĐ-CP ngày 16/01/2005 của Chính phủ, về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại;

- Phạt tiền 5.000.000đ đối với hành vi vi phạm không trang bị, lắp phương tiện, hệ thống phòng cháy chữa cháy theo quy định về xử phạt vi phạm điều 21 khoản 4 điểm a Nghị định số 123/2005/NĐ-CP ngày 05/10/2005 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong phòng cháy chữa cháy;

- Phạt tiền 500.000đ đối với hành vi vi phạm về việc sử dụng nhân viên không có giấy chứng nhận chuyên môn kỹ thuật để hành nghề xông hơi xoa bóp (01 nhân viên) vi phạm điều 21 khoản 2 Nghị định số 88/CP ngày 14/12/1995 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa và phòng chống tệ nạn xã hội.

Tổng cộng 7 lỗi vi phạm với mức phạt tiền là: 22.150.000đồng.

Ngoài hình thức xử phạt chế tài nêu trên, cơ quan kiểm tra còn đề nghị chủ Doanh nghiệp chấp hành thực hiện đúng các thủ tục giấy phép về ngành nghề kinh doanh đặc biệt (giấy chứng nhận đăng ký hành nghề, giấy chứng nhận về an ninh trật tự, an toàn xã hội và phòng cháy chữa cháy) trong thời gian chậm nhất 30 ngày; Công an, Tổ kiểm tra liên ngành là cơ quan có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở doanh nghiệp chấp hành.

3. Những thuận lợi và khó khăn:

3.1. Thuận lợi:

Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng vai trò văn hóa trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, ban hành những chính sách chiến lược phát triển văn hóa bền vững gắn với công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa, được thể hiện một cách cụ thể, rõ ràng trong những văn bản pháp luật theo trình tự thời gian, phù hợp công cuộc đổi mới đất nước.

Ý thức trách nhiệm của người dân đóng vai trò tích cực và không thể thiếu trong việc ngăn ngừa, phòng chống tệ nạn xã hội. Do vậy, cần nêu gương điển hình và kịp thời khen thưởng những tổ chức, cá nhân tích cực tham gia trong phong trào giữ gìn trật tự, an ninh khu phố.

3.2. Khó khăn:

Các quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực kinh doanh, cụ thể loại hình massa, xông hơi, xoa bóp... chỉ có hình thức xử phạt chế tài, luật chưa có quy định về hình thức xử phạt bổ sung như: đình chỉ hoạt động hoặc tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh. Điều này cho thấy văn bản luật chưa đủ mạnh, chưa thể hiện tính nghiêm khắc; mức xử phạt chưa đủ tính răn đe nên vi phạm vẫn tiếp tục gia tăng, có nhiều cơ sở chịu chấp nhận nộp phạt và tiếp tục vi phạm vì “món hời” lợi nhuận khá cao. Hầu như việc xử lý vi phạm mới chỉ dừng lại ở mức “hình thức”, phạt rồi lại cho phép hoạt động hoặc chỉ tiến hành theo phong trào kiểu “bắt cóc bỏ dĩa”, “đá ném ao bèo” đã dẫn đến tình trạng coi thường pháp luật.

Rõ ràng là với những điều khoản không thống nhất, không cụ thể như vậy đã tạo ra những bất cập và kẽ hở của luật, để cho một số những cán bộ công chức thừa hành lợi dụng để tham nhũng “làm luật” dẫn đến vô hiệu hóa pháp luật. Từ đó, đặt ra cho các nhà quản lý vấn đề về phẩm chất tư cách đạo đức nói chung, đạo đức nghề nghiệp nói riêng của đội ngũ những người làm công tác quản lý kiểm tra.

C. KẾT LUẬN:

Quản lý nhà nước về văn hóa là quản lý bằng chính sách và pháp luật gắn chặt với công tác giáo dục tư tưởng và vận động, tuyên truyền kết hợp với quản lý nhà nước về kinh tế. Tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực dịch vụ văn hóa nhằm xây dựng và giữ gìn một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, làm cho văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội.

Trong xu thế đất nước hội nhập, sự lựa chọn phát triển nền văn hóa gắn với tiếp thu những tinh hoa văn hóa nhân loại là con đường đúng đắn để bảo độc lập và chủ quyền đất nước. Những thế lực thù địch đang phá hoại đất nước ta bằng con đường “diễn biến hòa bình”, đưa văn hoá độc hại cùng với lối sống sa đọa, làm băng hoại những giá trị đạo đức. Chính vì vậy quản lý văn hóa là nhiệm vụ quan trọng không chỉ của riêng ngành văn hóa mà còn là của toàn đảng, toàn dân, của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

Kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý:

Rà soát lại hệ thống các văn bản pháp luật liên quan để kịp thời sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh hoàn thiện phù hợp với tình hình mới. Trong các điều khoản về xử phạt vi phạm hành chính cần tính đến các mức phạt đủ sức răn đe, tránh việc tái vi phạm của các cơ sở dịch vụ văn hóa.

Tổ chức và sắp xếp lại bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước, có cơ chế, chính sách thu hút những cán bộ có tài, có tâm, có tầm. Kiện toàn đội ngũ

